

Số -KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW*); Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*Nghị quyết số 138/NQ-CP*); Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (*Nghị quyết số 139/NQ-CP*); Kế hoạch số 282-KH/TU ngày 20/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*Kế hoạch số 282-KH/TU*), UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, nhằm phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế

hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân.

- Trong quá trình thực hiện phải phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh và các tầng lớp Nhân dân; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc với Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu chung

- Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phần đầu có 40.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh, đạt tỉ lệ 10,44 doanh nghiệp hoạt động/1.000 dân; hình thành một số doanh nghiệp lớn tham gia các chuỗi giá trị trong nước, khu vực ASEAN và toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt 13%/năm.

- Tỉ lệ đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP của Tỉnh năm 2030 đạt khoảng 58% - 62%; đóng góp khoảng 35% - 40% tổng thu ngân sách nhà nước; giải quyết việc làm cho khoảng 84% - 85% tổng số lao động.

- Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt khoảng 15% - 17%/năm.

- Thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh với nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước và khu vực ASEAN.

1.2. Mục tiêu cụ thể theo ngành, lĩnh vực

Mục tiêu cụ thể theo ngành, lĩnh vực gồm 22 chỉ tiêu (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch*).

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào các chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng trong nước, khu vực và quốc tế. Phần đầu đến năm 2045 có 70.000 doanh nghiệp hoạt động, đóng góp khoảng 70% GRDP của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân; phải xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh và của từng địa phương.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài, tuyên truyền về kinh tế tư nhân, những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp trong toàn xã hội.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các hội, hiệp hội doanh nghiệp, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình (VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình) tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân đến các hội viên, đoàn viên; khuyến khích các hội viên, đoàn viên đang tổ chức sản xuất kinh doanh theo mô hình hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm"; chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu.

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các cơ chế, chính sách của tỉnh phù hợp với các quy định của Trung ương và điều kiện của tỉnh để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển, nhất là trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng, tài nguyên, vốn đầu tư, công nghệ,...

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo hướng những việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh mà có thể phân cấp, ủy quyền cho các sở, ngành, các địa phương thì thực hiện phân cấp, ủy quyền để rút ngắn thời gian, giảm bớt các thủ tục hành chính.

- Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo.

- Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan trung ương rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, các khung pháp lý về phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

b) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tại Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung và xây dựng mới các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phát triển bền vững, tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng trong nước và toàn cầu.

c) Thuế tỉnh Thanh Hóa

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; từ ngày 01/01/2026, chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài¹.

- Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả chính sách thuế, phí, lệ phí theo hướng giảm thuế suất, mở rộng cơ sở tính thuế, nhất là thu thuế điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về hóa đơn, chứng từ, đảm bảo từ ngày 01/6/2025 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trừ bán lẻ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

- Không áp dụng phương pháp khoán thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, từ ngày 01/01/2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế

¹ Theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025.

theo pháp luật quản lý thuế.

2.2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

- Tập trung rà soát, đánh giá, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính theo hướng chủ động phục vụ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo công khai, minh bạch, nhanh gọn và thuận lợi. Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo².

- Tăng cường trách nhiệm, kết quả và hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân. Xử lý nghiêm các trường hợp, các sở, ngành, địa phương đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, vòng vo khi xử lý hồ sơ thủ tục của doanh nghiệp; các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, điện, nước, đô thị, xử lý chất thải, viễn thông, công nghệ thông tin để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đảm bảo thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

b) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chất lượng nội dung tiếp doanh nghiệp định kỳ hằng tháng của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

c) Sở Nội vụ: Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (PAPI, SIPAS, PAR INDEX).

d) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc Vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá

² Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 11/4/2025.

thương hiệu. Nâng cao năng lực thực thi, tận dụng các cam kết quốc tế và có cơ chế hỗ trợ hiệu quả để giải quyết tranh chấp quốc tế cho khu vực kinh tế tư nhân.

đ) VCCI chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt Đề án Đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương.

e) Các hiệp hội doanh nghiệp, hội ngành nghề và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân: Nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo cầu nối giữa doanh nghiệp, hộ kinh doanh với chính quyền các cấp.

2.3. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành, địa phương, ban quản lý dự án cấp tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

- Khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Không phân biệt đối xử giữa các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp; thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Miễn kiểm tra thực tế tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tuân thủ tốt quy định của pháp luật.

b) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đăng ký, khai thác, định giá, chuyển nhượng tài sản trí tuệ, nhằm nâng cao năng lực tiếp cận, quản trị và bảo vệ quyền tài sản của doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy thực thi hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong

đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước, ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân tăng cường năng lực pháp lý và quản trị tài sản khoa học - công nghệ nhằm bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu trí tuệ, quyền tài sản; nâng cao khả năng tự chủ trong hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ; phòng ngừa rủi ro pháp lý trong kinh doanh; qua đó thúc đẩy môi trường đầu tư minh bạch, bình đẳng và phát triển bền vững khu vực kinh tế tư nhân.

c) Thanh tra tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát, phân loại đối tượng thanh tra, kiểm tra, bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 01 lần đối với doanh nghiệp (bao gồm cả kiểm tra liên ngành), trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết.

d) Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng, công bố trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu, cảnh báo từ các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.

đ) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu, thực hiện quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

2.4. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

a) Công an tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng công an tỉnh, trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm phải đảm bảo nguyên tắc:

- Phân định rõ giữa trách nhiệm của pháp nhân với trách nhiệm của cá nhân trong xử lý vi phạm; giữa trách nhiệm hình sự với trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự; giữa trách nhiệm hành chính với trách nhiệm dân sự.

- Đối với vi phạm, vụ việc về dân sự, kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước; các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được chủ động khắc phục vi phạm, thiệt hại. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì không áp dụng xử lý hình sự.

- Đối với vi phạm đến mức xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế chủ động, kịp thời, toàn diện trước và là căn cứ quan trọng để cơ quan tiến hành tố tụng xem xét khi quyết định khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và các biện pháp xử lý tiếp theo. Không được áp dụng hồi tố quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Đối với vụ việc mà thông tin, tài liệu, chứng cứ chưa đủ rõ ràng để kết luận có hành vi vi phạm pháp luật thì phải sớm có kết luận và thực hiện công bố công khai kết luận theo quy định của pháp luật tố tụng. Bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án.

- Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong tỏa tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong tỏa tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án. Sử dụng hợp lý các biện pháp cần thiết để bảo đảm giá trị tài sản liên quan đến vụ án, giảm thiểu tác động của điều tra đến hoạt động sản xuất kinh doanh, sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan tố tụng và không ảnh hưởng đến hoạt động điều tra.

- Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản, thu nhập có được từ hành vi vi phạm pháp luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp với tài sản, quyền, nghĩa vụ của cá nhân người quản lý doanh nghiệp trong xử lý vi phạm và giải quyết vụ việc.

- Xử lý kịp thời, hiệu quả vật chứng, tài sản nhưng không làm ảnh hưởng đến việc chứng minh, giải quyết vụ việc, vụ án; sớm khắc phục hậu quả thiệt hại, đưa tài sản vào khai thác, sử dụng, nhằm khôi phục nguồn lực phát triển, tránh thất thoát, lãng phí; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

b) Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng Công an tỉnh và Tòa án nhân dân các cấp, trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm phải đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại điểm a mục này.

c) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, Tòa án nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng Công an tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong quá trình xử lý các sai phạm phải đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại điểm a mục này.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh

3.1.1. Về rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch có liên quan để tạo cơ sở pháp lý cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh:

a) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; rà soát, kịp thời công khai các quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất.

c) Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu bổ sung, điều chỉnh, đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh, trình phê duyệt các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng để đảm bảo đầy đủ các điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai.

3.1.2. Về giải quyết các thủ tục liên quan đến tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định về mức giá giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ³

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; ứng dụng tối đa chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp⁴.

b) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản.

c) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của cụm công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại⁵.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại⁶.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã

³ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025.

⁴ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025.

⁵ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

⁶ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

đầu tư hạ tầng của vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại⁷.

e) Thuê tỉnh Thanh Hóa: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

3.1.3. Về phát triển quỹ đất, tạo mặt bằng sạch cho các doanh nghiệp tiếp cận để đầu tư sản xuất kinh doanh:

a) Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tập trung thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng khu kinh tế, hạ tầng khu công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp vướng thủ tục, chậm tiến độ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các khu tái định cư và giải phóng mặt bằng các khu công nghiệp trong Khu kinh tế Nghi Sơn để phát triển quỹ đất, tạo mặt bằng sạch cho các doanh nghiệp tiếp cận, đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp. Các nội dung được hỗ trợ bao gồm: hỗ trợ thu hồi đất, bồi thường, tái định cư; hỗ trợ đầu tư công trình kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thông tin liên lạc⁸.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, tham mưu cho UBND tỉnh xác định diện tích đất đối với từng khu công nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng bảo đảm bình quân 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% diện tích đất khu công nghiệp để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại đối với khu công nghiệp thành lập mới sau ngày 17/5/2025⁹.

b) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tăng cường thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp vướng thủ tục, chậm tiến độ.

- Đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp. Các nội dung được hỗ trợ bao gồm: hỗ trợ thu hồi đất, bồi thường, tái định cư; hỗ trợ đầu tư công trình kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thông tin liên lạc¹⁰.

⁷ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

⁸ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

⁹ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

¹⁰ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, tham mưu cho UBND tỉnh xác định diện tích đất đối với từng cụm công nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng bảo đảm bình quân 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% diện tích đất cụm công nghiệp trên địa bàn để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại đối với cụm công nghiệp thành lập mới sau ngày 17/5/2025¹¹.

c) Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thu hút và đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng giao thông, nhất là các tuyến giao thông trọng điểm kết nối các vùng, kết nối tuyến cao tốc Bắc - Nam với các trung tâm kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ.

d) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng trên địa bàn tỉnh để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan đề xuất với UBND tỉnh bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng vườn ươm công nghệ. Các nội dung được hỗ trợ bao gồm: hỗ trợ thu hồi đất, bồi thường, tái định cư; hỗ trợ đầu tư công trình kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thông tin liên lạc¹².

e) Chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ được hỗ trợ đầu tư theo quy định tại các điểm a, b, đ mục này phải dành một phần diện tích đất đã đầu tư hạ tầng cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại. Không áp dụng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đối với tài sản hình thành từ nguồn vốn hỗ trợ đầu tư quy định tại các điểm a, b, đ mục này.

f) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh quyết định mức giảm tiền thuê lại đất tối thiểu 30% trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ đối với doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo¹³.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

a) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 7 tổ chức hướng dẫn, triển

¹¹ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

¹² Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

¹³ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025.

khai, chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn và chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau đây:

- Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; ưu tiên dành nguồn lực để tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ lãi suất 2%/năm khi vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) đối với doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh¹⁴.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; các chính sách ưu đãi về lãi suất, hoãn và giãn nợ để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh đa dạng hóa các nguồn vốn, giúp doanh nghiệp mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương thức sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm cả động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp.

- Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp lớn bảo lãnh cho các khoản vay của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; chấp nhận rủi ro do điều kiện khách quan, bất khả kháng trong hoạt động bảo lãnh.

- Khuyến khích mô hình đồng tài trợ của các quỹ trung ương, địa phương, tư nhân và các tổ chức tài chính, tín dụng nhằm chia sẻ rủi ro và tăng mức ưu đãi cho các khoản vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan, bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, đánh giá tình hình mức độ tín nhiệm và chấm điểm tín dụng của doanh nghiệp từ phía các tổ chức tín dụng, các quỹ tài chính và các tổ chức xếp hạng tín dụng thứ ba để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

b) Tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng phát triển, mở rộng mạng lưới, tăng cường cho vay, nâng cao dư nợ tín dụng trên địa bàn đi đôi với kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng:

- Các sở, ngành, địa phương, các cơ quan truyền thông, báo chí trong tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về chương trình, chính sách tín dụng cho doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho các tổ chức tín dụng mở rộng mạng lưới, địa bàn hoạt động, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân giao dịch và tiếp cận nguồn vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh.

¹⁴ Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025.

- Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa đẩy mạnh hoạt động, nâng cao hiệu quả hỗ trợ, cấp bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp cận nguồn vốn tín dụng để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các cơ sở đào tạo, dạy nghề đạt chuẩn quốc tế tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu vực phát triển của tỉnh; triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp dưới 3 tháng cho người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp¹⁵.

- Tăng cường giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo hướng thực chất, bám sát nhu cầu của doanh nghiệp, đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực mới.

c) Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực mới. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

- Rà soát, nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo hướng thực chất, bám sát nhu cầu của doanh nghiệp, đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Thúc đẩy thành lập các trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học để đẩy mạnh thương mại hóa các ý tưởng,

¹⁵ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021; Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022.

công trình nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

đ) UBND các xã, phường: Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chủ động lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ của đơn vị theo Kế hoạch hành động số 266-KH/TU ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

b) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận, thụ hưởng hiệu quả các chương trình, chính sách về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đầu tư cho đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh do Trung ương và địa phương ban hành.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và phát triển doanh nghiệp công nghệ số; xây dựng và triển khai cơ chế thí điểm (sandbox) cho doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất - kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân; tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, hội chợ công nghệ, diễn đàn chuyển giao giải pháp thực tiễn.

- Hướng dẫn doanh nghiệp thành lập, vận hành và sử dụng hiệu quả quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo đúng quy định pháp luật.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thương mại điện tử và các công nghệ nền tảng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và phân phối.

- Chủ trì tổ chức các hội thảo, diễn đàn, hoạt động xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; hội nghị kết nối giữa Nhà nước - Doanh nghiệp - Viện nghiên cứu, Trường Đại học, Cao đẳng - Nhà khoa

học - Cộng đồng khởi nghiệp.

c) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ chữ ký số trong năm đầu hoạt động cho doanh nghiệp¹⁶.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách tích tụ, tập trung đất đai để thu hút doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng mã số, mã vạch để truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

đ) Thuế tỉnh Thanh Hóa, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Hướng dẫn doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn doanh nghiệp trích và sử dụng tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp¹⁷.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

a) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn quản lý, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân tham gia cung ứng các sản phẩm, dịch vụ trong chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp lớn, nhất là với các doanh nghiệp FDI.

¹⁶ Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022.

¹⁷ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025.

b) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới.

- Xây dựng các chuỗi liên kết theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh tham gia vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, công nghiệp sáng tạo.

- Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các cụm công nghiệp.

- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ kết nối các doanh nghiệp để hình thành các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh giữa các doanh nghiệp tư nhân, giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ kết nối giữa doanh nghiệp để hình thành các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh giữa các doanh nghiệp tư nhân, giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực chế biến nông sản, thực phẩm.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa bằng container qua Cảng Nghi Sơn để khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

e) Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chủ động, tích cực đặt vấn đề với chủ đầu tư các dự án FDI lớn phải có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

f) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 7: Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp và các sở, ngành, đơn vị liên quan khuyến khích các tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo

chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

g) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp phát huy vai trò kết nối, liên kết đầu tư giữa các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp FDI để mở rộng cơ hội hợp tác đầu tư, chuyển giao công nghệ.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, khuyến khích, các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh tham gia vào các dự án quan trọng quốc gia, các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách.

b) Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan đề xuất, có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế chất lượng cao.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan đề xuất, có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan đề xuất, có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

đ) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan đề xuất đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

e) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, thương thành tích xuất khẩu, tư vấn pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán, sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Thuế tỉnh Thanh Hóa: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai kịp thời, hiệu quả chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán cho doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng miễn phí các nền tảng số, phần

mềm kế toán dùng chung; chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01/01/2026¹⁸.

b) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tư vấn, hướng dẫn miễn phí về trình tự, thủ tục hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp siêu nhỏ, các doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 7: Chủ trì, triển khai, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

d) Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh; UBND các xã, phường khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực vào các hoạt động giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan vận động đội ngũ doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, cầu thị, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

- Tham mưu triển khai thực thực hiện hiệu quả Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới.

c) Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu cho cấp có thẩm quyền tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực

¹⁸ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025.

hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực vào các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước.

d) Tỉnh Đoàn Thanh Hóa: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong doanh nghiệp.

đ) Liên đoàn Lao động tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ, thực chất, bảo đảm hài hoà lợi ích doanh nghiệp và người lao động; tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò cầu nối giữa người lao động với doanh nhân, doanh nghiệp; phối hợp phát triển doanh nghiệp, xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh, thực hiện trách nhiệm xã hội.

e) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân:

- Nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị được giao làm đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, thúc đẩy khởi nghiệp; tập hợp, liên kết, hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp phát triển bền vững; xây dựng, vận động, thúc đẩy, khuyến khích doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh; đề xuất tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

f) Các doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân trong tỉnh cần chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

9. Danh mục các chương trình, nhiệm vụ, đề án cụ thể để triển khai các nội dung của Kế hoạch

Cùng với việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục III Kế hoạch này; các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tập trung lãnh đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao cụ thể tại các Phụ lục I, II, III Kế hoạch này (*Chi tiết có các Phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch số 282-KH/TU ngày 20/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình để tập

trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Định kỳ trước ngày 05/12 hàng năm, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch; đồng thời, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính là cơ quan đầu mối, đơn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 7;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Hiệp hội ngành hàng;
- VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

PHỤ LỤC I
Danh mục các chỉ tiêu cụ thể thực hiện mục tiêu của Kế hoạch
(Kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17 / 7 /2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo	Cơ quan phối hợp, đánh giá
			Năm 2030	Giai đoạn 2025 - 2030		
1	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp					
-	Phấn đấu thành lập mới doanh nghiệp.	DN		25.000	Sở Tài chính	Các địa phương, đơn vị liên quan
-	Doanh nghiệp hoạt động.	DN	40.000		Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương
2	Hình thành một số doanh nghiệp lớn tham gia các chuỗi giá trị trong nước, khu vực ASEAN và toàn cầu					
-	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.	%	10 - 15		Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
-	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.	%	20		Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
-	Phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ.	DN	70		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo	Cơ quan phối hợp, đánh giá
			Năm 2030	Giai đoạn 2025 - 2030		
-	Phát triển doanh nghiệp công nghệ số.	DN	300 - 350		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
-	Phát triển doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.	DN	200 - 250		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
-	Phân đầu hình thành doanh nghiệp tư nhân công nghệ, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến.	DN	300 - 500		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
3	Tốc độ tăng trưởng bình quân kinh tế tư nhân của tỉnh hằng năm.	%/năm		13	Sở Tài chính	Chi cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
4	Đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP của tỉnh.	%	58 - 62	56 - 58	Sở Tài chính	Chi cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
5	Tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào thu ngân sách của tỉnh.	%	35 - 40		Sở Tài chính	Thuế tỉnh Thanh Hóa
6	Giải quyết việc làm của khu vực kinh tế tư nhân trong tổng số lao động.	%	84 - 85		Sở Nội vụ	Chi cục Thống kê tỉnh, Thuế tỉnh Thanh Hóa và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo	Cơ quan phối hợp, đánh giá
			Năm 2030	Giai đoạn 2025 - 2030		
7	Tốc độ tăng suất lao động bình quân/năm	%		15 - 17	Sở Nội vụ	Chi cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
8	Tỷ lệ thu ngân sách khu vực kinh tế tư nhân bình quân năm.	%		12 - 15%	Sở Tài chính	Thuế tỉnh Thanh Hóa
9	Tỷ trọng đóng góp của công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP của tỉnh.	%	35	30 - 35	Sở Công Thương	Chi cục Thống kê tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
10	Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo chuỗi giá trị.	%	45		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
11	Phần đầu thu hút dự án đầu tư tư nhân quy mô lớn vào lĩnh vực du lịch.	DN	30		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
12	Phần đầu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tốc độ tăng trưởng bình quân.	%	20	16 - 20	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
13	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân có hoạt động đổi mới sáng tạo.	%	40		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo	Cơ quan phối hợp, đánh giá
			Năm 2030	Giai đoạn 2025 - 2030		
14	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số.	%	100		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
15	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng thương mại điện tử.	%	60 - 70		Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong khu vực kinh tế tư nhân.	%	80 - 85		Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Thống kê, các địa phương, đơn vị liên quan.
17	Thu nhập bình quân của người lao động trong khu vực kinh tế tư nhân tăng bình quân/năm.	%		8	Sở Nội vụ	Chi cục Thống kê tỉnh, Thuế tỉnh Thanh Hóa và các địa phương, đơn vị liên quan.
18	Tỷ lệ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.	%	10		Sở Tài chính	Các địa phương
19	Phần đầu thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến toàn trình đối với những thủ tục đủ điều kiện.	%	100		Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo ngành, địa bàn, lĩnh vực quản lý
20	Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp.	%	75 - 80		Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu; theo dõi, báo cáo	Cơ quan phối hợp, đánh giá
			Năm 2030	Giai đoạn 2025 - 2030		
21	Thu hút dự án đầu tư tư nhân vào các khu công nghiệp trong giai đoạn 2025 - 2030.	Dự án		150 - 200	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
22	Tỷ trọng đóng góp của các doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân trong khu kinh tế, khu công nghiệp vào GRDP của tỉnh.	%	6,5	6,1	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Chi cục Thống kê tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

PHỤ LỤC II

Danh mục các chương trình, nhiệm vụ, đề án cụ thể để triển khai các nội dung của Kế hoạch
(Kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17 / 7 /2025 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân				
1	Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân; phải xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh và của từng địa phương, đơn vị.	Các sở, ngành, địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số hội nghị, hội thảo	Thường xuyên
2	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài, tuyên truyền về kinh tế tư nhân, những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp trong toàn xã hội.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở	Phóng sự, tin, bài	Thường xuyên
3	Tuyên truyền khuyến khích các hội viên, đoàn viên đang tổ chức sản xuất kinh doanh theo mô hình hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.	Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình	Các ban, sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số hộ kinh doanh chuyển đổi sang doanh nghiệp	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
II	Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân				
2.1	<i>Hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân</i>				
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các cơ chế, chính sách của tỉnh phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện của tỉnh để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.	Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách	Hàng năm
5	Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.	Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Miễn thu phí, lệ phí	Hàng năm
6	Gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng được dành cho DNNVV trong ưu đãi lựa chọn nhà thầu.	Các sở, ban, ngành, ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số gói thầu được giao cho DNNVV; tổng giá trị các gói thầu	Hàng năm
7	Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tại Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
8	Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản phân cấp, phân quyền	Hàng năm
9	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa	Kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			phương , đơn vị liên quan	đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	
10	Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ/số tiền được miễn	Hằng năm
11	Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ (trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tuyến đến người tiêu dùng) sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền	Từ ngày 01/6/2025
12	Không áp dụng phương pháp khoán thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nộp thuế theo pháp luật về quản lý thuế. Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài	Từ ngày 01/01/2026.
2.2	<i>Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh</i>				
13	Thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.	Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị theo Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC	Năm 2025 và năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
14	Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (PAPI, SIPAS, PAR INDEX).	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản	Hàng năm
15	Giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản	Hàng năm
16	Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tiến độ thực hiện	Hàng năm
17	Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống kết cấu hạ khu công nghiệp.	Ban Quản lý khu kinh tế Nghi sơn và các khu công nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tiến độ thực hiện	Hàng năm
18	Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống kết cấu hạ cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tiến độ thực hiện	Hàng năm
19	Tiếp doanh nghiệp định kỳ hằng tháng của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan	Sổ nội dung kiến nghị và kết quả giải quyết kiến nghị	Hàng tháng
20	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ngành, địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Mở chuyên mục	Năm 2025

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
21	Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những nhiễu của cán bộ, công chức.	Các cơ quan, đơn vị xử lý vi phạm	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hình thức xử lý vi phạm	Thường xuyên
2.3	<i>Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân</i>				
22	Rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, có liên quan	Văn bản chỉ đạo	Tháng 6/2025
23	Tổ chức triển khai các quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản khoa học - công nghệ; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực pháp lý và quản trị tài sản KH&CN nhằm bảo vệ hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ, quyền tài sản.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
24	Hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước, ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	- Số DN đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước. - Số DN đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế.	Hàng năm
25	Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
26	Xây dựng, công bố trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan	Tích hợp, cảnh báo vi phạm	Thường xuyên
27	Đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền.	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị, có liên quan	Kế hoạch	Hàng năm
2.4	<i>Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm</i>				
28	Chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và nguyên tắc xử lý vi phạm và giải quyết vụ việc trong hoạt động kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp trong tỉnh	Đảm bảo nguyên tắc khi xử lý các sai phạm	Theo từng vụ việc
III	Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao				
3.1	<i>Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân</i>				
29	Tập trung triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Ban hành kế hoạch, chương trình, Văn bản	Hàng năm
30	Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
31	Đẩy mạnh chuyển đổi số, giảm thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Hằng năm
32	Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định về mức giá giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định	Năm 2025
33	Xây dựng danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Ban hành danh mục và quy định	Năm 2025
34	Xây dựng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quyết định	Năm 2025
35	Xây dựng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp.	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quyết định	Năm 2025
36	Xây dựng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của vườn ươm công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Quyết định	Năm 2025

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
37	Thực hiện giảm tiền thuê đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương	Số doanh nghiệp và số tiền được giảm	Hàng năm
38	Rà soát, kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt	Hàng năm
39	Công bố công khai quy hoạch xây dựng; đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh, trình phê duyệt các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt	Hàng năm
40	Thu hút và đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng giao thông, nhất là các tuyến giao thông trọng điểm kết nối các vùng, kết nối tuyến cao tốc Bắc - Nam với các trung tâm kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương	Tiến độ thực hiện, số dự án được chấp thuận	Hàng năm
41	Thực hiện hiệu quả Đề án giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các khu tái định cư và giải phóng mặt bằng các khu công nghiệp trong Khu kinh tế Nghi Sơn.	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Mặt bằng	Hàng năm
42	Thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng khu kinh tế, hạ tầng khu công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp vướng thủ tục, chậm tiến độ; đề	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Dự án	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	xuất bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.				
43	Tham mưu cho UBND tỉnh xác định diện tích đất đối với từng khu công nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại đối với khu công nghiệp thành lập mới sau ngày 17/5/2025.	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành, địa phương	Dự án/ha đất dành cho DN thuê, thuê lại	Hàng năm
44	Thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp vướng thủ tục, chậm tiến độ; đề xuất bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Dự án	Hàng năm
45	Tham mưu cho UBND tỉnh xác định diện tích đất đối với từng cụm công nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng để dành cho doanh nghiệp thuê, thuê lại.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Dự án/ha đất dành cho DN thuê, thuê lại	Hàng năm
46	Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Phương án	Giai đoạn 2025 - 2026
47	Đề xuất bố trí ngân sách để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng vườn ươm công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
48	Tham mưu định mức giảm tiền thuê lại đất tối thiểu 30% trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành liên quan	Quyết định	Năm 2025
3.2	<i>Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân</i>				
49	Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân; hỗ trợ lãi suất 2%/năm khi vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
50	Thực hiện hiệu quả Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; các chính sách ưu đãi về lãi suất, hoãn và giãn nợ.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
51	Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương thức sản xuất kinh doanh, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp,...	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
52	Khuyến khích mô hình đồng tài trợ của các quỹ trung ương, địa phương, tư nhân và các tổ chức tài chính, tín dụng nhằm chia sẻ rủi ro và tăng mức ưu đãi cho các khoản vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
53	Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan, bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7, Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các tổ chức tín dụng	Thông tin được kết nối, chia sẻ	Hàng năm
54	Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp lớn bảo lãnh cho các khoản vay của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
55	Tuyên truyền về chương trình, chính sách tín dụng cho doanh nghiệp.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Tin, bài	Hàng năm
56	Chỉ đạo Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa đẩy mạnh hoạt động, nâng cao hiệu quả hỗ trợ, cấp bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
3.3	<i>Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân</i>				
57	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo dự toán ngân sách được giao	Hàng năm
58	Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp dưới 3 tháng cho người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Theo dự toán ngân sách được giao	Hàng năm
59	Nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp; đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp, bảo đảm phù hợp với thực tiễn.	Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số cơ sở giáo dục	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
60	Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Các địa phương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Chương trình đào tạo	Hàng năm
61	Tăng cường giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học.	Sở Giáo dục đào tạo	Các cơ sở giáo dục	Chương trình đào tạo	Hàng năm
62	Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
IV	Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh				
63	Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong khu vực kinh tế tư nhân.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả nghiên cứu, sản phẩm chuyển giao	Hàng năm
64	Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kế hoạch 266/KH/TU ngày 26/4/2025 của Tỉnh ủy.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án cơ chế, chính sách	Quý IV/2025
65	Tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận, thụ hưởng hiệu quả các chính sách phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh do Trung ương và địa phương ban hành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
66	Tổ chức các hội thảo, diễn đàn, hoạt động xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; hội nghị kết nối giữa Nhà nước - Doanh nghiệp - Viện nghiên cứu, Trường Đại học, Cao đẳng - Nhà khoa học - Cộng đồng khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp tham dự	Hàng năm
67	Hỗ trợ chữ ký số trong năm đầu hoạt động cho doanh nghiệp.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
68	Hướng dẫn doanh nghiệp thành lập, vận hành và sử dụng hiệu quả quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo đúng quy định pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số quỹ được thành lập quỹ	Hàng năm
69	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Thanh Hóa trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Đề án trình UBND tỉnh	Tháng 9/2027
70	Đề án thành lập Trung tâm tư vấn, chuyển giao KHCN và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt	Tháng 11/2025
71	Đề án phát triển Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Trường Đại học Hồng Đức.	Trường Đại học Hồng Đức	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt	Tháng 11/2025
72	Thu hút doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao	Hàng năm
73	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng mã số, mã vạch để truy xuất nguồn gốc hàng hóa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
74	Hướng dẫn, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
75	Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
76	Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học...	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Số chuyên gia, nhà khoa học được miễn, giảm thuế	Hàng năm
V	Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI				
77	Xây dựng các chuỗi liên kết theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh tham gia vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, công nghiệp sáng tạo.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng	Hàng năm
78	Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
79	Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa bằng container qua Cảng Nghi Sơn.	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
80	Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; tăng cường hỗ trợ kết nối giữa các doanh nghiệp để hình thành các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
81	Chủ động, tích cực đặt vấn đề với chủ đầu tư các dự án FDI lớn phải có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Hàng năm
82	Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
83	Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Doanh nghiệp tham gia chuỗi	Hàng năm
84	Khuyến khích các tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi Trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các	Doanh nghiệp được tài trợ vốn	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			khu công nghiệp và các sở, ngành, đơn vị liên quan		
85	Phát huy vai trò các tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong việc kết nối, liên kết đầu tư giữa các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp FDI để mở rộng cơ hội hợp tác đầu tư, chuyển giao công nghệ.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình	Các cơ quan, đơn, hội ngành hàng	Số doanh nghiệp được kết nối	Hàng năm
VI	Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu				
86	Khuyến khích, các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh quan tâm vào các dự án quan trọng quốc gia trong lĩnh vực giao thông, đô thị.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm
87	Khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh chủ động đề xuất, tham gia hoặc liên kết triển khai các dự án quan trọng cấp quốc gia trong lĩnh vực hạ tầng số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm
88	Khuyến khích, các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh vào các dự án quan trọng quốc gia trong lĩnh vực hạ tầng năng lượng.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm
89	Có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế chất lượng cao.	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm
90	Có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ giáo dục chất lượng cao.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Dự án	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
91	Có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp	Hàng năm
92	Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP).	Sở Tài chính	Các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Số doanh nghiệp tham gia	Hàng năm
93	Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).	Sở Công Thương	Các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Sau khi Chính phủ ban hành Chương trình
VII	Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh				
94	Miễn thuế thu nhập cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Doanh nghiệp nhỏ và vừa	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
95	Tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán cho doanh nghiệp.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Doanh nghiệp liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Hàng năm
96	Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Doanh nghiệp liên quan	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân được hỗ trợ	Hàng năm
97	Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài.	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đơn vị liên quan	Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài	Từ ngày 01/01/2026
98	Thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
99	Thực hiện tốt công tác tư vấn, hướng dẫn miễn phí về trình tự, thủ tục hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.	Sở Tài chính	Các địa phương, doanh nghiệp	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
100	Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, có liên quan	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Thường xuyên
XIII	Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước				
101	Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch, đề án, văn bản	Sau khi Chính phủ ban hành Đề án
102	Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh, doanh nhân được khen thưởng; hình thức khen thưởng	Hàng năm
103	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong doanh nghiệp.	Tỉnh đoàn	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp	Số tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong doanh nghiệp được thành lập	Hàng năm
104	Tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò cầu nối giữa người lao động với doanh nhân, doanh nghiệp.	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp	Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ	Hàng năm
105	Khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực vào các hoạt động giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.	Mặt trận Tổ quốc tỉnh	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân	Số doanh nghiệp tham gia và kinh phí hỗ trợ	Hàng năm

PHỤ LỤC III**Danh mục các nhiệm vụ giao phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương thực hiện nội dung Kế hoạch***(Kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 17/ 7 /2025 của UBND tỉnh)*

STT	Tên nhiệm vụ	Bộ, ngành chủ trì	Đơn vị của tỉnh chủ trì phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân				
1	Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp theo.	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Báo cáo	Năm 2026
2	Tổng kết, đánh giá Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia và đề xuất sửa đổi, bổ sung.	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Báo cáo	Năm 2026
3	Xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global).	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
II	Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân				
4	Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
5	Rà soát, sửa đổi Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2025 - 2026
6	Rà soát, sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
7	Rà soát, sửa đổi Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025

8	Rà soát Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Chi cục Thống kê	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
9	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh.	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
10	Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu.	Bộ Công an	Công an tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
11	Hoàn thiện dự thảo Luật Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
12	Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
13	Rà soát, sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm các hành vi cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách.	Bộ Tư pháp	Sở Tư Pháp	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
14	Rà soát, sửa đổi Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
15	Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
16	Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
17	Rà soát, sửa đổi Luật Thanh tra.	Thanh tra Chính phủ	Thanh tra tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026

18	Rà soát, sửa đổi Bộ Luật hình sự, Bộ Luật Tố tụng hình sự.	Bộ Công an	Công an tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
19	Hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu.	Bộ Công an	Công an tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
20	Rà soát, sửa đổi và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử.	Bộ Công an	Công an tỉnh	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
21	Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tư nhân.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
22	Xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
23	Phối hợp với các cơ quan trong quá trình sửa đổi Bộ Luật dân sự, Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
24	Nghiên cứu kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm hỗ trợ tư vấn pháp lý của Bộ Tư pháp.	Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Báo cáo	Năm 2026
25	Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2031.	Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
26	Rà soát, hoàn thiện Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2025 - 2026
27	Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế	Các Bộ, ngành TW	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2025- 2027

28	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Các Bộ, ngành TW	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Chuyên mục	Giai đoạn 2025 - 2026
29	Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.	Các Bộ, ngành TW	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Cổng/Trang thông tin	Giai đoạn 2025 - 2026
III	Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao				
30	Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
31	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và khu kinh tế.	Bộ Tài chính	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp	Văn bản tham gia ý kiến	Quý II/2026
32	Rà soát, sửa đổi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
33	Rà soát, sửa đổi: Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.	Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026

34	Thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng trên địa bàn tỉnh để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản	Năm 2025 - 2026
35	Rà soát, sửa đổi Thông tư số 26/2024/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho thuê tài chính.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 7	Văn bản tham gia ý kiến	Quý I/2026
36	Rà soát, sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
37	Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
38	Rà soát, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
39	Rà soát, bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao quy định tại các văn bản quy phạm, pháp luật về quy chế tuyển sinh và đào tạo, đào tạo nghề.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
40	Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số; đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
41	Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025

42	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Các Bộ, ngành TW	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Đơn giản hóa TTHC	Năm 2025
IV	Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân				
43	Rà soát, sửa đổi Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
V	Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI				
44	Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
V	Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu				
45	Rà soát, sửa đổi các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
VI	Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh				
46	Hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025
47	Rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể; thu hẹp tối đa sự chênh lệch, tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị và chế độ tài chính, kế toán để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2027
48	Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 7	Báo cáo	Năm 2026

VII	Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước				
49	Rà soát, sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2026
50	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế củng cố sự tham gia của doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước.	Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Báo cáo	Năm 2026
51	Xây dựng, hoàn thiện khung hỗ trợ kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, kinh doanh cho học sinh, sinh viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên các cơ sở giáo dục; bổ sung, tích hợp vào chương trình đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản tham gia ý kiến	Giai đoạn 2026 - 2030
52	Xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn bản tham gia ý kiến	Năm 2025